

Số: 135/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 26 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 86/2021/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Dương Thị Đ, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khóm 1, Phường E, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khóm 1, Phường E, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị Đ và ông Nguyễn Thành N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Đ và ông Nguyễn Thành N thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Dương Thị Đ và ông Nguyễn Thành N thoả thuận thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Thành T, sinh ngày 19/12/2008 và cháu Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 02/10/2012, cho cha là ông Nguyễn Thành N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với nguyện vọng của con chưa thành niên.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho bà Dương Thị Đ và ông

Nguyễn Thành N biết về việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, nhưng đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về T sản chung: Bà Dương Thị Đ và ông Nguyễn Thành N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Dương Thị Đ và ông Nguyễn Thành N khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Bà Dương Thị Đ và ông Nguyễn Thành N thỏa thuận: Bà Dương Thị Đ tự nguyện nộp thay cho ông Nguyễn Thành N. Do đó, bà Dương Thị Đ phải chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005766 ngày 31/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Dương Thị Đ được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- THADS TP. Trà Vinh;
- UBND Phường 6, TP. Trà Vinh;
- (Số 108/2011; Quyền số: 01/2011, ngày 01/12/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thơ